

Số: /KH-UBND

Hoàng Tân, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

**Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước,
phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng
trên địa bàn phường Hoàng Tân năm 2023**

Căn cứ Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn thành phố Chí Linh năm 2023; Ủy ban nhân dân phường Hoàng Tân xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn phường năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nhằm tiếp tục quán triệt, triển khai đầy đủ, hiệu quả các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng theo tinh thần Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW; Chương trình hành động số 96-CTr/TU ngày 04/6/2020 của Tỉnh ủy Hải Dương về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/3/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Kế hoạch số 4362/KH-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2022; Kế hoạch 138/KH- UBND ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh về Ứng dụng Công nghệ thông tin

trong hoạt động của Cơ quan nhà nước thành phố Chí Linh năm 2022; Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 28/12/2022 của Ủy ban nhân dân phường Hoàng Tân về Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của Cơ quan nhà nước trên địa bàn phường năm 2022 và các văn bản khác.

Việc xây dựng kế hoạch cần bám sát định hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu của Chính phủ, UBND tỉnh, UBND thành phố đề ra trong năm 2023, bám sát tình hình thực tiễn, điều kiện hạ tầng kỹ thuật CNTT, thực trạng nguồn nhân lực và khả năng đáp ứng nguồn kinh phí cho thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong năm.

II. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước;

Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 10/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương về việc tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Chương trình hành động số 96-CTr/TU ngày 04/6/2020 của Tỉnh ủy Hải Dương về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/3/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”;

Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư Chương trình “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”; Nghị quyết số 08/2020/ND-HĐND ngày 02/11/2020 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2020 của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư Chương trình “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”;

Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030”;

Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển công nghệ thông tin tỉnh Hải Dương đến năm 2020 và định hướng đến 2025;

Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phiên bản 1.0; Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phiên bản 2.0;

Kế hoạch hành động số 1539/KH-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Chương trình hành động số 09-CT/TU ngày 30/9/2021 của Thành ủy Chí Linh về chuyển đổi số giai đoạn 2021 -2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch 113/KH-UBND ngày 30/9/2021 của UBND thành phố Chí Linh về thực hiện Nghị quyết số “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 30/9/2021 của UBND thành phố Chí Linh về thực hiện Nghị quyết số “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”;

Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch UBND thành phố Chí Linh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ- TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Chí Linh;

Quyết định số 5261/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch UBND thành phố Chí Linh về việc Kiện toàn và đổi tên Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử thành phố Chí Linh;

Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn thành phố Chí Linh năm 2023.

III.MỤC TIÊU

1.Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Cân đối, bố trí đủ nguồn lực cho đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật hiện đại, xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung một cách đồng bộ đi đôi với tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

Từng bước đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử và chuyển đổi số.

2.Mục tiêu cụ thể

a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

Thực hiện 100% văn bản đến, đi (trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước) được quản lý trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp; 100% văn bản được trao đổi trên môi trường mạng theo đúng quy định gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng;

75% hồ sơ công việc tại cấp phường được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật);

100% văn bản gửi, nhận trên phần mềm được sử dụng chữ ký số của cơ quan và chữ ký số của cá nhân lãnh đạo đơn vị.

100% văn bản chỉ đạo, điều hành của các cơ quan nhà nước được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của phường.

100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống Thư điện tử công vụ vumail.haiduong.gov.vn trong gửi nhận văn bản, trao đổi công việc.

100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước) được gửi nhận bằng văn bản điện tử; UBND phường thực hiện báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội trên hệ thống phần mềm báo cáo của thành phố, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc.

50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

b) Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

UBND phường có Trang thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đủ điều kiện được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền.

80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 60% đối với cấp phường trở lên.

Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

c) Nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin: Đảm bảo bố trí công chức theo dõi, vận hành hệ thống công nghệ thông tin.

d) Bảo đảm an toàn thông tin: Bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp; xác định và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; giám sát an toàn thông tin; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; tham gia tập huấn; tuyên truyền nâng cao nhận thức; ứng cứu, khắc phục sự cố.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ

a) Về hạ tầng kỹ thuật

Triển khai đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, tuyên truyền, xây dựng chính quyền điện tử cấp phường năm 2023.

Rà soát, nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thống nhất.

Bên cạnh đó, UBND phường chủ động cân đối, bố trí ngân sách đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số của phường.

b) Về ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

Duy trì hoạt động hiệu quả của Trang thông tin điện tử phường; kịp thời kiện toàn Ban Biên tập Trang TTĐT phường khi có thay đổi; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Biên tập Trang TTĐT theo hướng rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm, đảm bảo hoạt động hiệu quả.

Tăng cường sử dụng các hệ thống phần mềm nghiệp vụ dùng chung của tỉnh như: Hệ thống Quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (trên cơ sở hợp nhất Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử), Hệ thống thông tin Báo cáo thống kê, Hệ thống Thư điện tử công vụ, Hệ thống báo cáo phát triển kinh tế xã hội,...

Tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm việc sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ; kịp thời thực hiện việc đề nghị cấp mới, cấp bổ sung, gia hạn,... chữ ký số chuyên dùng Chính phủ nếu có thay đổi, phát sinh; triển khai ứng dụng chữ ký số trên nền tảng di động, tạo điều kiện thuận lợi cho việc sử dụng.

Từng bước xây dựng các hệ thống y tế thông minh, giáo dục thông minh, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, du lịch thông minh, tài nguyên, môi trường thông minh theo lộ trình của tỉnh, của thành phố.

c) Về ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Tuyên truyền, triển khai Phần mềm kết nối nông sản trên địa bàn thành phố.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 3928/KH-UBND ngày 28/10/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn tỉnh Hải Dương. Đồng thời, triển khai các giải pháp nhằm thúc đẩy thương mại điện tử trên địa bàn.

Đẩy mạnh triển khai các ứng dụng thanh toán trực tuyến không sử dụng tiền mặt (ví điện tử, mobile money,...) trong giải quyết thủ tục hành chính, thanh toán học phí, viện phí...

Tuyên truyền, phổ biến khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện hợp đồng điện tử, hóa đơn điện tử, thương mại điện tử, chữ ký số, định danh số,... làm nền tảng phát triển xã hội số tại địa phương.

d) Về đào tạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức công nghệ thông tin

Tham dự Hội nghị cập nhật, cung cấp, bổ sung kiến thức về chuyển đổi số và xây dựng Chính quyền điện tử cho đội ngũ cán bộ chủ chốt của phường.

Tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, công chức phụ trách công nghệ thông tin của các cơ quan nhằm thực hiện tốt việc vận hành, khai thác, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị.

Tăng cường thông tin, tuyên truyền để người dân, tổ chức, doanh nghiệp nắm, hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, cách thức thực hiện đối với việc giải quyết TTHC mức độ 3,4 để từ đó chủ động thực hiện.

e) Về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin:

Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

Thường xuyên rà soát hệ thống máy tính có kết nối mạng internet để cài đặt và cập nhật phiên bản của các phần mềm diệt virus có bản quyền giúp phòng chống các mã độc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin của cơ quan, đơn vị.

2. Giải pháp chủ yếu

a) Về cơ chế

Tiếp tục tổ chức rà soát, triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh của thành phố về lĩnh vực công nghệ thông tin; ban hành các cơ chế nhằm thúc đẩy ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin tại UBND phường.

Xây dựng và ban hành các quy chế quy định về quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin; các cơ chế về biên chế, thu hút, chế độ đãi ngộ đối với công chức phụ trách công nghệ thông tin, nhất là tại vị trí Văn phòng HĐND&UBND, Văn hóa - xã hội.

b) Về tài chính

Ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển cho các chương trình, dự án về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Bố trí nguồn kinh phí cho sự nghiệp công nghệ thông tin.

Thu hút mọi nguồn lực cho ứng dụng công nghệ thông tin; kết hợp đầu tư mới với việc chuyển giao công nghệ; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các hệ thống công nghệ thông tin làm nền tảng.

Tăng cường tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của Tỉnh, thành phố và nguồn vốn khác; phối hợp, ký kết hợp tác với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin để triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin.

c) Về triển khai

Phối hợp triển khai có hiệu quả Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”.

Triển khai có hiệu quả các Kế hoạch của UBND thành phố Chí Linh về Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố.

Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về hiệu quả và lợi ích khi ứng dụng công nghệ thông tin.

Tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các đơn vị bạn về xây dựng Chính quyền điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị trên cơ sở phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương đã được phê duyệt.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động ứng dụng CNTT; Gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan với kết quả ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách hành chính của đơn vị mình.

d) Về tổ chức

Kiên toàn và tăng cường các hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số phường; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai ứng dụng công nghệ thông tin.

Hoàn thiện cơ cấu nhân sự chuyên trách công nghệ thông tin trong hệ thống cơ quan nhà nước trên địa bàn.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí: Do UBND tỉnh hỗ trợ, nguồn ngân sách thành phố hỗ trợ, nguồn ngân sách tại địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số phường

Giúp Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường trực tiếp chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, các công chức chuyên môn triển khai thực hiện kế hoạch, đảm bảo các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra.

Chủ trì cho ý kiến các dự án trong thực hiện kế hoạch, trước khi trình UBND phường phê duyệt.

2. Công chức văn hóa-xã hội

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số phường và phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các công chức chuyên môn tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Trực tiếp theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các ban, ngành, đoàn thể, các công chức chuyên môn thực hiện Kế hoạch, thường xuyên tổng hợp báo cáo UBND, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số phường về tiến độ, những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện, để chỉ đạo giải quyết, tháo gỡ.

Thường xuyên theo dõi hoạt động và kịp thời tham mưu phương án xử lý tình huống phát sinh, đảm bảo vận hành và hoạt động của Công TTĐT phường hiệu quả, đáp ứng yêu cầu CCHC đặt ra trong năm.

Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, nâng cao nhận thức về đẩy mạnh ứng dụng CNTT, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

3. Công chức Văn phòng HĐND&UBND, nội vụ phường

Đẩy mạnh sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

Tiếp tục nâng cao mức độ sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành, Hệ thống thông tin Báo cáo thống kê, Hệ thống thư điện tử công vụ xuyên suốt từ cấp thành phố đến cấp xã, phường.

Phối hợp với công chức văn hóa - xã hội đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định trên Công TTĐT phường; hỗ trợ các ban, ngành, đoàn thể, các công chức chuyên môn vận hành, bảo dưỡng hệ thống mạng.

Chịu trách nhiệm tham mưu cho Chủ tịch UBND phường giao chỉ tiêu thực hiện giải quyết TTCH mức độ 3,4 cho cơ quan, UBND phường, đảm bảo đạt các mục tiêu UBND thành phố giao.

Phối hợp với công chức văn hóa - xã hội và các ban, ngành, đoàn thể, các công chức chuyên môn có liên quan xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng ứng dụng CNTT; kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức trong ứng dụng CNTT.

Chăm điểm thi đua, đánh giá công chức tại các cơ quan, đơn vị, đồng thời đẩy mạnh cải cách hành chính (trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính) theo kế hoạch đề ra.

Chủ trì và phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả việc triển khai sử dụng CNTT theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

4. Công chức Kế toán

Chịu trách nhiệm trong việc tham mưu cho UBND phường xây dựng, bố trí nguồn kinh phí đảm bảo việc triển khai, thực hiện cho hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn phường theo các Nghị quyết về đầu tư công đã được HĐND phường thông qua; rà soát, tham mưu cho UBND phường đề xuất bổ sung danh mục các dự án và nguồn kinh phí trong năm 2023 trình HĐND thành phố xem xét, quyết nghị, làm cơ sở triển khai thực hiện.

5. Hợp tác xã nông nghiệp

Chủ trì việc hỗ trợ các hộ sản xuất kinh doanh giới thiệu sản phẩm nông nghiệp lên sàn giao dịch điện tử thương mại

6. Đài Phát thanh phường

Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các công chức chuyên môn có liên quan tuyên truyền các nội dung, chuyên đề, tin bài về ứng dụng CNTT trên Đài Phát thanh phường. Chịu trách nhiệm chính trong quản lý, vận hành, khai thác Cổng TTĐT phường phục vụ nhiệm vụ CCHC của phường.

Trên đây là Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn phường Hoàng Tân năm 2023./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND thành phố (để bc);
- Phòng VHTT thành phố (để bc)
- Thường trực Đảng ủy (để bc);
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các ban, ngành, đoàn thể;
- Các công chức chuyên môn
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Cấp